ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

LUẬT KINH DOANH QUỐC TẾ

Đại học Quốc gia Hà Nội

Khoa Luật - Bộ môn Luật Quốc tế

1. Thông tin về giảng viên:

1.1. Giảng viên

1.1.1. Họ và tên: **Nguyễn Bá Diến**

- Chức danh, học hàm, học vị: Phó giáo sư, tiến sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Điện thoại: 0903 42 65 09 Email: nbadien@yahoo.com

1.1.2. Họ và tên: **Hoàng Ngọc Giao**

- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên chính
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Điện thoại: 0903 41 75 00 Email: hngiao2003@yahoo.com

1.1.3. Họ và tên: **Nguyễn Lan Nguyên**

- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ, Giảng viên chính

- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Điện thoại: 048430021 Email: lannguyen145@yahoo.com

1.1.4. Họ và tên: **Nguyễn Tiến Vinh**

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Điện thoại: 04.7643954 Email: vinhnt@vnu.edu.vn

cuu duong than cong. com

1.1.5. Họ và tên: **Nguyễn Thị Xuân Sơn**

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Điện thoại: 04.7643954 Email: xuxuson@yahoo.com

cuu duong than cong. com

1.1.6. Họ và tên: **Nguyễn Cửu Đức Bình**

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Điện thoại: 0983 28 18 28 Email: nguyencuuducbinh@yahoo.com

1.2. Trợ giảng

Họ và tên: **Nguyễn Hùng Cường**

- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân
- Thời gian, địa điểm làm việc: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Luật Quốc tế, Phòng 408, E1 - Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Hà Nội.
- Điện thoại: 0983 75 07 69 Email: hungcuong007@yahoo.com

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Luật kinh doanh quốc tế
- Mã số môn học:
- Số tín chỉ: 2
- Môn học: Bắt buộc
- *Các môn học tiên quyết:*
  - Luật Dân sự
  - Luật thương mại
  - Công pháp quốc tế
  - Tư pháp quốc tế
- *Các yêu cầu đối với môn học:*
  - Sinh viên phải có mặt trên lớp đúng giờ và nghe giảng tất cả các buổi giảng lý thuyết, thảo luận và làm bài tập trên lớp;
  - Sinh viên có quyền và trách nhiệm tham gia tích cực vào các buổi thảo luận;

- Trường hợp lý do bất khả kháng sinh viên có thể được phép vắng mặt trên lớp nhưng không được quá 20% tổng số buổi giảng lý thuyết, thảo luận và làm bài tập trên lớp. Các trường hợp nghỉ quá số buổi quy định bị coi là không đủ điều kiện dự thi hết môn theo quy định chung của Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội và Bộ Giáo dục & Đào tạo;
- Sinh viên đến lớp muộn 15' không được vào lớp và bị coi là vắng mặt cả buổi học đó;
- Sinh viên có nghĩa vụ đọc trước tài liệu, làm bài tập và chuẩn bị bài ở nhà theo sự phân công của giảng viên trước khi đến lớp.

- *Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:*

+ Nghe giảng lý thuyết	20 giờ tín chỉ
+ Làm bài tập:	0 giờ tín chỉ
+ Thảo luận	5 giờ tín chỉ
+ Tự học:	5 giờ tín chỉ

- *Bộ môn phụ trách môn học:*

Bộ môn Luật quốc tế - Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

3. Mục tiêu của môn học:

Kiến thức:

- Nắm được các nguyên tắc cơ bản, các khái niệm cơ bản trong lĩnh vực Kinh doanh quốc tế và Luật kinh doanh quốc tế; Các chủ thể tham gia vào hoạt động kinh doanh quốc tế, tham gia vào quá trình xây dựng và đảm bảo thực thi Luật kinh doanh quốc tế, đặc biệt là vai trò của Nhà nước và các thiết chế pháp lý quốc tế về thương mại.
- Nắm được khuôn khổ pháp lý chung của hoạt động kinh doanh quốc tế, bao gồm pháp luật quốc gia, pháp luật và tập quán quốc tế.
- Nắm và hiểu được các vấn đề lý luận và thực tiễn về các loại giao dịch kinh doanh quốc tế quan trọng như: hợp đồng mua bán hàng hoá, hợp đồng vận tải, hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng chuyển giao công nghệ quốc tế.

- Nắm và hiểu được những cơ chế pháp lý, cũng như thực tiễn vận dụng các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh quốc tế như thương lượng, hoà giải, trọng tài, toà án.

Kỹ năng:

- Sinh viên được trang bị các kỹ năng cần thiết trong việc thương lượng, đàm phán, ký kết hợp đồng kinh doanh quốc tế.
- Môn học cũng chú trọng xây dựng cho sinh viên kỹ năng tranh tụng khi tham gia giải quyết một tranh chấp thương mại theo phương thức trọng tài hoặc toà án.
- Thành thạo một số kỹ năng trong tìm kiếm, thu thập và xử lý các văn bản pháp luật, án lệ, thông tin thực tiễn Việt Nam và quốc tế về các vấn đề thuộc lĩnh vực của Luật kinh doanh quốc tế.

Thái độ, chuyên cần:

- Nhận ra được tính cấp thiết của việc nghiên cứu môn học này;
- Sinh viên sau khi học xong môn học này, có thái độ đúng mực, tác phong và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết, đặc biệt có thái độ trung thực, cẩn trọng, tận tâm trong việc áp dụng pháp luật, đặc biệt là trong các quan hệ kinh doanh quốc tế.

4. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học cung cấp những kiến thức lý luận và thực tiễn về pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế. Môn học có 4 nhóm nội dung cơ bản:

- Các vấn đề có tính lý luận về Luật kinh doanh quốc tế
- Các quy định nền tảng của WTO về các lĩnh vực thương mại hàng hoá, dịch vụ, sở hữu trí tuệ và đầu tư có liên quan đến thương mại.
- Các vấn đề lý luận pháp lý và thực tiễn về những giao dịch hợp đồng kinh doanh quốc tế quan trọng, như hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế, hợp đồng vận tải quốc tế, hợp đồng bảo hiểm quốc tế, hợp đồng chuyển giao công nghệ quốc tế. Đồng thời cũng cung cấp các kiến thức cần thiết về những vấn đề như thanh toán, tín dụng quốc tế, thương mại điện tử quốc tế.
- Các vấn đề lý luận và thực tiễn về các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh quốc tế như thương lượng, hoà giải, trọng tài, toà án.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

5. Nội dung chi tiết môn học:

1.	Nội dung 1:	Khái quát chung về Luật kinh doanh quốc tế
2.	Nội dung 2:	Nhà nước trong hoạt động kinh doanh quốc tế
3.	Nội dung 3:	Các thiết chế pháp lý quốc tế về thương mại
4.	Nội dung 4:	Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế
5.	Nội dung 5:	Đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế
6.	Nội dung 6:	Hợp đồng vận tải quốc tế
7.	Nội dung 7:	Bảo hiểm hàng hóa trong kinh doanh quốc tế
8.	Nội dung 8:	Thương mại điện tử trong kinh doanh quốc tế
9.	Nội dung 9:	Thanh toán và tín dụng trong kinh doanh quốc tế
10.	Nội dung 10:	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế

cuu duong than cong. com

CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ LUẬT KINH DOANH QUỐC TẾ

1.1. Định nghĩa

1.1.1. Các nguyên tắc, quy phạm của Công pháp quốc tế

1.1.2. Các nguyên tắc, quy phạm của Tư pháp quốc tế

1.1.3. Định nghĩa

1.2. Đối tượng điều chỉnh

1.2.1. Các quan hệ xã hội mang tính chất thương mại

1.2.2. Các quan hệ thương mại có yếu tố nước ngoài

1.3. Chủ thể của Luật kinh doanh quốc tế

1.3.1. Cá nhân - thương nhân

1.3.2. Pháp nhân - thương nhân

1.3.2. Quốc gia và các chủ thể khác của Luật quốc tế

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

1.4. Những nguyên tắc cơ bản của Luật kinh doanh quốc tế

1.4.1. Nguyên tắc không phân biệt đối xử

1.4.2. Nguyên tắc tự do hoá thương mại

1.4.3. Nguyên tắc minh bạch hoá

1.4.4. Nguyên tắc cạnh tranh bình đẳng

1.4.5. Nguyên tắc bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng

1.4.6. Nguyên tắc bảo hộ hợp lý các ngành sản xuất trong nước

1.5. Nguồn của Luật kinh doanh quốc tế

1.5.1. Pháp luật trong nước

1.5.2. Điều ước quốc tế

1.5.3. Tập quán quốc tế

1.5.4. Án lệ

cuu duong than cong. com

CHƯƠNG 2. NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUỐC TẾ

2.1. Khái niệm

2.1.1. Chức năng quản lý và xã hội của Nhà nước

2.1.2. Nhà nước và hoạt động kinh doanh - thương mại

2.1.3. Nhà nước và chính sách, Luật kinh doanh quốc tế

2.2. Nhà nước với tư cách là chủ thể điều tiết các quan hệ kinh doanh quốc tế

2.2.1. Nhà nước ban hành chính sách, pháp luật trong nước để điều tiết quan hệ thương mại

2.2.2. Nhà nước tham gia xây dựng các tổ chức quốc tế và pháp luật quốc tế về thương mại

2.3. Nhà nước với tư cách là thương nhân

2.3.1. Các giao dịch kinh doanh quốc tế có sự tham gia của Nhà nước

2.3.2. Quyền miễn trừ của Nhà nước trong các giao dịch kinh doanh quốc tế

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

2.3.3. Chế độ pháp lý của các hợp đồng kinh doanh quốc tế do nhà nước ký kết

CHƯƠNG 3. CÁC THIẾT CHẾ PHÁP LÝ QUỐC TẾ VỀ THƯƠNG MẠI

3.1. Khái niệm

3.1.1. Định nghĩa

3.1.2. Đặc điểm

3.2. Các thiết chế pháp lý có tính toàn cầu về thương mại

3.2.1. Tổ chức thương mại thế giới

3.2.2. Hội nghị của LHQ về thương mại và phát triển

3.2.3. Uỷ ban của LHQ về Pháp luật thương mại quốc tế

3.2.4. Viện quốc tế về thống nhất hoá luật tư

3.2.5. Hội nghị Lahay về Tư pháp quốc tế

3.2.6. Phòng thương mại quốc tế

cuu duong than cong. com

3.3. Các thiết chế quốc tế có tính khu vực về thương mại

3.3.1. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Khu vực mậu dịch tự do ASEAN – AFTA.

3.3.2. Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á Thái Bình Dương APEC

3.3.3. Cộng đồng châu Âu và Liên minh châu Âu

3.3.4. Các thiết chế pháp lý thương mại quốc tế có tính khu vực ở châu Mỹ

3.3.5. Các thiết chế pháp lý thương mại quốc tế có tính khu vực ở châu Phi

CHƯƠNG 4. HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ QUỐC TẾ

4.1. Khái niệm

cuu duong than cong. com

4.1.1. Định nghĩa

4.1.2. Đặc điểm

4.1.3. Các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng MBHHQT

4.2. Các điều khoản cơ bản của hợp đồng MBHHQT

4.2.1. Điều khoản tên hàng

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

4.2.2. Điều khoản về khối lượng, số lượng

4.2.3. Điều khoản về phẩm chất

4.2.4. Điều khoản về giá cả

4.2.5. Điều khoản giao hàng

4.2.6. Điều khoản thanh toán

4.2.7. Điều khoản về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

4.2.8. Điều khoản khiếu nại

4.2.9. Điều khoản về giải quyết tranh chấp

4.2.10. Điều khoản về vận tải

4.2.11. Các điều khoản khác

4.3. Nghĩa vụ và trách nhiệm cơ bản của các bên trong hợp đồng MBHHQT

4.3.1. Nghĩa vụ và trách nhiệm của người bán

cuu duong than cong. com

4.3.2. Nghĩa vụ và trách nhiệm của người mua

4.4. Pháp luật áp dụng trong hợp đồng MBHHQT

4.4.1. Các hệ thông luật áp dụng

4.4.2. Các căn cứ xác định luật áp dụng

4.4.3. Xác định luật áp dụng theo pháp luật Việt Nam

CHƯƠNG 5. ĐÀM PHÁN, KÝ KẾT VÀ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ QUỐC TẾ

5.1. Đàm phán, ký kết hợp đồng MBHHQT

cuu duong than cong. com

5.1.1. Tổng quan

5.1.2. Đàm phán và ký kết

5.2. Thực hiện hợp đồng MBHHQT

5.2.1. Khái niệm

5.2.2. Cách thức tiến hành các hoạt động trong quá trình thực hiện hợp đồng MBHHQT

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

5.3. Các điều kiện thương mại quốc tế - Incoterms

5.3.1. Khái niệm

5.3.2. Gía trị pháp lý của INCOTERMS

5.3.3. Cấu trúc của INCOTERMS 2000

5.3.4. Nội dung cơ bản của INCOTERMS 2000

CHƯƠNG 6. HỢP ĐỒNG VẬN TẢI QUỐC TẾ

6.1. Khái niệm

6.2. Hợp đồng vận tải đường biển quốc tế

6.2.1. Vận tải đường biển

6.2.2. Cơ sở pháp lý của vận tải đường biển

6.2.3. Hợp đồng vận tải đường biển quốc tế

6.2.4. Vận đơn đường biển

cuu duong than cong. com

6.2.5. Trách nhiệm của người gửi hàng đối với vận đơn và chứng từ vận tải

6.2.6. Trách nhiệm của người vận chuyển

6.2.7. Thông báo tổn thất và khiếu nại người vận chuyển

6.3. Hợp đồng vận tải hàng không quốc tế

6.3.1. Vận tải hàng hoá bằng đường hàng không quốc tế

6.3.2. Cơ sở pháp lý của vận tải hàng không quốc tế

6.3.3. Hợp đồng vận tải hàng không quốc tế

6.3.4. Trách nhiệm của các bên trong hợp đồng vận tải hàng không quốc tế

cuu duong than cong. com

6.3.5. Khiếu nại người vận chuyển

6.4. Hợp đồng vận tải đường bộ quốc tế

6.4.1. Vận tải đường bộ quốc tế

6.4.2. Cơ sở pháp lý của vận tải đường bộ quốc tế

6.4.3. Hợp đồng vận tải đường bộ quốc tế

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

6.4.4. Cước phí vận tải quốc tế bằng ôtô

6.4.5. Trách nhiệm của người vận chuyển

68.4.6. Khiếu nại người vận chuyển

6.5. Hợp đồng vận tải đường sắt quốc tế

6.5.1. Vận tải đường sắt quốc tế

6.5.2. Cơ sở pháp lý của vận tải đường sắt quốc tế

6.5.3. Hợp đồng vận tải đường sắt quốc tế

6.6. Hợp đồng vận tải đa phương thức quốc tế

6.6.1. Vận tải đa phương thức quốc tế

6.6.2. Cơ sở pháp lý của vận tải đa phương thức quốc tế

6.6.3. Người kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế

6.6.4. Chứng từ vận tải đa phương thức quốc tế

cuu duong than cong . com

6.6.5. Trách nhiệm của người tổ chức kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế

CHƯƠNG 7. BẢO HIỂM HÀNG HOÁ TRONG KINH DOANH QUỐC TẾ

7.1. Khái niệm và một số nguyên tắc của bảo hiểm

7.1.1. Khái niệm

7.1.2. Một số nguyên tắc cơ bản

7.2. Bảo hiểm hàng hoá trong vận tải đường biển quốc tế

7.2.1. Rủi ro

7.2.2. Tổn thất

cuu duong than cong . com

7.2.3. Hợp đồng bảo hiểm hàng hoá trong vận tải đường biển và nghĩa vụ của các bên

CHƯƠNG 8. THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRONG KINH DOANH QUỐC TẾ

8.1. Khái niệm

8.1.1. Định nghĩa

8.1.2. Các phương tiện chính của thương mại điện tử

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

8.1.3. Các giai đoạn và tiến trình cấu thành giao dịch thương mại điện tử

8.1.4. Chủ thể của giao dịch thương mại điện tử

8.1.5. Đặc trưng của thương mại điện tử

8.1.6. Vai trò của thương mại điện tử

8.2. Pháp luật điều chỉnh các giao dịch thương mại điện tử

8.2.1. Pháp luật quốc tế

8.2.2. Pháp luật quốc gia

8.3. Những vấn đề pháp lý liên quan đến thương mại điện tử

8.3.1. Chào hàng và chấp nhận

8.3.2. Văn bản viết và bản gốc

8.3.3. Chứ ký điện tử

8.3.4. Vấn đề thuế

8.3.5. Vấn đề bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

CHƯƠNG 9. THANH TOÁN VÀ TÍN DỤNG TRONG KINH DOANH QUỐC TẾ

9.1. Các phương tiện và phương thức thanh toán trong kinh doanh quốc tế

9.1.1. Các phương tiện thanh toán

9.1.2. Các phương thức thanh toán

9.2. Pháp luật áp dụng trong thanh toán quốc tế

9.2.1. Những văn bản pháp lý làm cơ sở cho thanh toán quốc tế

9.2.2. Những văn bản pháp lý liên quan đến thanh toán quốc tế

9.3. Các loại thư tín dụng và quan hệ pháp lý giữa các bên tham gia quan hệ tín dụng chứng từ

9.3.1. Các loại thư tín dụng

9.3.2. Quan hệ pháp lý giữa các bên tham gia tín dụng chứng từ

9.3.3. Quy trình thanh toán theo phương thức tín dụng chứng từ

9.4. Vấn đề xung đột pháp luật về hối phiếu và séc

9.4.1. Hối phiếu trong kinh doanh quốc tế đóng vai trò là một công cụ tín dụng và là một phương thức thanh toán

9.4.2. Séc được sử dụng trong lưu thông quốc tế như một trong những chứng từ trả tiền

9.5. Tín dụng quốc tế

9.5.1. Vai trò và các hình thức của tín dụng quốc tế

9.5.2. Thời hạn và phí suất sử dụng

9.5.3. Về hợp đồng tín dụng quốc tế

CHƯƠNG 10. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG KINH DOANH QUỐC TẾ

10.1. Tranh chấp trong kinh doanh quốc tế và các phương thức giải quyết

10.1.1. Tranh chấp trong kinh doanh quốc tế

10.1.2. Các phương thức giải quyết

cuu duong than cong. com

10.1.3. Các điều khoản trong hợp đồng kinh doanh quốc tế liên quan trực tiếp đến giải quyết tranh chấp

10.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng thương lượng

10.2.1. Khái niệm

10.2.2. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

10.2.3. Hiệu lực pháp lý của kết quả thương lượng

10.3. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng hoà giải

10.3.1. Khái niệm

10.3.2. Một số nguyên tắc hoà giải tranh chấp trong kinh doanh quốc tế

10.3.3. Các hình thức hoà giải chủ yếu

10.3.4. Quy trình giải quyết tranh chấp bằng hoà giải

10.3.5. Một số quy trình hoà giải mẫu

10.3.6. Hiệu lực pháp lý của kết quả hoà giải

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

10.4. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng trọng tài

10.4.1. Khái niệm

10.4.2. Đặc điểm và các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của trọng tài thương mại

10.4.3. Các hình thức của trọng tài thương mại quốc tế

10.4.4. Thoả thuận trọng tài

10.4.5. Thẩm quyền của trọng tài

12.4.6. Thủ tục tố tụng của trọng tài

10.4.7. Thi hành phán quyết của trọng tài

10.4.8. Các hỗ trợ của toà án đối với hoạt động của trọng tài thương mại

10.4.9. Thủ tục công nhận và thi hành tại Việt Nam các quyết định của trọng tài nước ngoài

10.5. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng toà án

10.5.1. Khái niệm và đặc điểm

10.5.2. Pháp luật của các nước

10.5.3. Theo pháp luật Việt Nam

6. Học liệu:

Học liệu bắt buộc

6.1.1. Giáo trình

Nguyễn Bá Diến (Chủ biên), *Giáo trình Luật thương mại quốc tế*, Nxb.ĐHQGHN, Hà Nội, 2005.

6.1.2. Văn bản pháp luật

1. Bộ luật tố tụng dân sự, số 24/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004.
2. Bộ luật dân sự Việt Nam, số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005.
3. Bộ luật hàng hải Việt Nam, số 40/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005
4. Luật Đầu tư, số 9/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.

5. Luật Thương mại, số 36/2005-QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005.

6. Luật Hải quan ngày 29 tháng 6 năm 2001, được sửa đổi, bổ sung ngày 14 tháng 6 năm 2005.

7. Luật Sở hữu trí tuệ, số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.

8. Pháp lệnh về Đối xử quốc gia và Đối xủa tối huệ quốc trong kinh doanh quốc tế, số 41/2002/PL-UBTVQH10 ngày 25 tháng 5 năm 2002.

9. Pháp lệnh chống bán phá giá hàng hoá nhập khẩu vào Việt Nam, số 20/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004.

10. Pháp lệnh Trọng tài thương mại của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 08/2003/PL-UBTVQH11 ngày 25 tháng 2 năm 2003 về trọng tài thương mại.

7. Các hiệp định, thoả thuận trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại thế giới WTO, được tập hợp trong Tài liệu Vụ chính sách đa biên, Bộ thương mại, *Kết quả vòng đàm phán Uruguay về hệ thống thương mại đa biên*, Nxb. Thống kê, Hà Nội 2000.

6.2. Học liệu tham khảo

cuu duong than cong. com

6.2.1. Sách, giáo trình tham khảo

1. Nông Quốc Bình, *Giáo trình Luật thương mại quốc tế*, Trường đại học Luật Hà Nội, Nxb. Tư pháp, 2006.
2. Trần Thị Hòa Bình – Trần Văn Nam, *Giáo trình Luật thương mại quốc tế*, Khoa Luật Kinh tế - Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Nxb. Lao đông – xã hội, 2006.
3. Nguyễn Thị Mơ, Hoàng Ngọc Thiết, *Giáo trình pháp luật trong hoạt động kinh tế đối ngoại*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội 1997.
4. Lê Quang Thịnh, *Pháp luật trong hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu*, Nxb. Pháp lý, Hà Nội 1995.

cuu duong than cong. com

5. Bộ thương mại, *Những điều cần biết về Tổ chức thương mại thế giới và tiến trình gia nhập của Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội 1998.
6. Võ Thanh Thu, *Quan hệ kinh tế quốc tế*, Nxb. Thống kê, Hà Nội 2003.
7. Nguyễn Vũ Hoàng, *Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng con đường tòa án*, Nxb. Thanh niên, 2003.

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

8. Đỗ Hữu Vinh, *Những vụ việc tranh chấp trong giao dịch thương mại hàng hải quốc tế*. Nxb. ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, 2003

9. Hoàng Ngọc Thiết, *Tranh chấp từ hợp đồng xuất nhập khẩu, án lệ trọng tài và kinh nghiệm*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2002.

6.2.2. Bài viết nghiên cứu tham khảo

1. Nguyễn Vũ Hoàng, *Về các tiêu chí xác định hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật: Số 11 (187)/2003.

2. Nguyễn Bá Diến, *Về ngôn ngữ của hợp đồng có yếu tố nước ngoài*, Tạp chí NN&PL số 3/1997.

3. Hoa Hữu Long, *Hợp đồng thương mại đầu tư giữa Nhà nước và tổ chức kinh tế tư nhân nước ngoài*, Tạp chí DC&PL số 7/2003, tr.11-15.

4. Bùi Thị Thu, *Một số vấn đề về chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế theo Công ước Rôm năm 1980 về luật áp dụng đối với nghĩa vụ hợp đồng*, Tạp chí NN&PL số 11/2005, tr.70-75.

5. Nguyễn Tiến Vinh, *Về pháp luật áp dụng cho quan hệ hợp đồng có yếu tố nước ngoài, in Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật hợp đồng ở Việt Nam hiện nay* . (Nguyễn Như phát, Lê Thị Thu Thuỷ chủ biên), Nxb.CAND, Hà Nội 2003, tr.152-179.

6. Nguyễn Bá Diến, *Về bản chất của hợp đồng Li-xăng*, Tạp chí NN&PL số 7/1999, tr.52-63.

7. Nguyễn Bá Diến, *Những điều khoản không lành mạnh trong hợp đồng chuyển giao công nghệ có yếu tố nước ngoài*, Tạp chí Luật học số 6/1997, tr.4-11.

8. Trần Việt Dũng, *Về chữ ký điện tử trong pháp luật thương mại điện tử của Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu*, Tạp chí NN&PL số 2/2004, tr.70-76.

9. Dương Văn Hậu, *Trung tâm trọng tài kinh doanh quốc tế Việt Nam – Một năm sau ngày Pháp lệnh trọng tài thương mại có hiệu lực*; Tạp chí DC&PL, Số 12 (153)/2004.

10. Nguyễn Trung Tín, *Về nguyên tắc áp dụng pháp luật để giải quyết tranh chấp theo Pháp lệnh trọng tài thương mại*, Tạp chí NN&PL số 8/2007, tr.19-23.

11. Nguyễn Minh Chí, *Trung tâm TTQTVN - Những chặng đường phát triển*, Tạp chí DC&PL số chuyên đề về Trọng tài kinh doanh quốc tế tháng 4/2005, tr.2-6.

12. Nguyễn Huy Thắng, *Công nhận và thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài tại VN*, Tạp chí DC&PL số chuyên đề về Trọng tài kinh doanh quốc tế tháng 4/2005, tr.26-29.

13. Thái Công Khanh, Bàn *về thẩm quyền của Toà án trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, Tạp chí TAND số 3/2005, tr.20-23.

14. Đồng Thị Kim Thoa, *Một số vấn đề về xác định thẩm quyền của toà án trong TPQT*, Tạp chí NN&PL số 6/2006, tr.78-84.

6.2.3. Các tranh web, cơ sở dữ liệu điện tử

1. Tổ chức thương mại thế giới: http://www.wto.org
2. Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương: http://.apecsec.org
3. Tổ chức ASEAN: http://www.aseansec.org
4. Viện quốc tế về thống nhất hoá luật tư (UNIDROIT): http://www.unidroit.org/
5. Uỷ ban của Liên hợp quốc về Pháp luật thương mại quốc tế (UNCITRAL): http://www.uncitral.org/
6. Hội nghị La Haye về TPQT (HCCH): http://www.hcch.net
7. Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam: http://www.vcci.com.vn
8. Trang web của Chính phủ, Bộ thương mại, Bộ ngoại giao, Bộ kế hoạch-đầu tư…

Và các tài liệu khác được giảng viên cung cấp trong quá trình học.

7. Hình thức tổ chức dạy học:

7.1. Lịch trình chung:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng cộng
	Lên lớp			Thực hành	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Nội dung 1	2					

Nội dung 2	2					
Nội dung 3	2		1		1	
Nội dung 4	2		1		1	
Nội dung 5	2					
Nội dung 6	2		1		1	
Nội dung 7	2					
Nội dung 8	2					
Nội dung 9	2				2	
Nội dung 10	2		2			
Tổng cộng	**20**		**5**		**5**	**30**

7.2. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể:

Hình thức tổ chức dạy học	**Thời gian, địa điểm**	**Nội dung chính**	**Yêu cầu sinh viên chuẩn bị**	**Ghi chú**
Tuần 1 :		**Giới thiệu đề cương môn học**		
Nội dung 1. Tuần 1:		**Khái quát về Luật kinh doanh quốc tế**		
Lý thuyết	2h TC	1.1. Định nghĩa 1.2. Đối tượng điều chỉnh 1.3. Chủ thể của Luật kinh doanh quốc tế 1.4. Những nguyên tắc cơ bản của Luật kinh doanh quốc tế 1.5. Nguồn của Luật kinh doanh quốc tế	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	

KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 2. Tuần 2		**Nhà nước trong hoạt động kinh doanh quốc tế**		
Lý thuyết	2h TC	2.1. Khái niệm 2.2. Nhà nước với tư cách là chủ thể điều tiết các quan hệ kinh doanh quốc tế 2.3. Nhà nước với tư cách là thương nhân	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1. - Học liệu số 3 Mục 6.2.2	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 3. Tuần 3:		**Các thiết chế pháp lý quốc tế về thương mại**		
Lý thuyết	2h TC	3.1. Khái niệm 3.2. Các thiết chế pháp lý có tính toàn cầu về thương mại	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1. - Học liệu số 5-6 Mục 6.2.1	
Nội dung 3. Tuần 4:		**Các thiết chế pháp lý quốc tế về thương mại**		
Tự nghiên cứu	1hTC	3.3. Các thiết chế quốc tế có tính khu vực về thương mại	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1. - Học liệu số 5-6 Mục 6.2.1	
Thảo luận	1h TC	Các nguyên tắc cơ bản của Hiệp định GATT	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1. - Học liệu số 5-6 Mục 6.2.1	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 4. Tuần 5:		**Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế**		
Lý thuyết	2h TC	4.1. Khái niệm 4.2. Các điều khoản cơ bản của	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	

		hợp đồng MBHHQT 4.3. Nghĩa vụ và trách nhiệm cơ bản của các bên trong hợp đồng MBHHQT 4.4. Pháp luật áp dụng trong hợp đồng MBHHQT	- Học liệu số 1-5 Mục 6.2.2	
Nội dung 4. Tuần 6:		**Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế**		
Tự nghiên cứu	1h TC	Quy định của Công ước Rome 1980 về Luật áp dụng đối với quan hệ nghĩa vụ từ hợp đồng	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1. - Học liệu số 1-5 Mục 6.2.2	
Thảo luận	1h TC	So sánh các quy định của Luật thương mại Việt Nam với Công ước Viên năm 1980 về hợp đồng MBHHQT	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1. - Học liệu số 1-5 Mục 6.2.2	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 5. Tuần 7:		**Đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế**		
Lý thuyết	2hTC	5.1. Đàm phán, ký kết hợp đồng MBHHQT 5.2. Thực hiện hợp đồng MBHHQT 5.3. Các điều kiện thương mại quốc tế - Incoterms	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1. - Học liệu số 1-5 Mục 6.2.2	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 6. Tuần 8:		**Hợp đồng vận tải quốc tế**		
Lý thuyết	2h TC	6.1. Khái niệm	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	

		6.2. Hợp đồng vận tải đường biển quốc tế 6.3. Hợp đồng vận tải hàng không quốc tế 6.4. Hợp đồng vận tải đường bộ quốc tế	6.2.1.	
Nội dung 6. Tuần 9:		**Hợp đồng vận tải quốc tế**		
Tự nghiên cứu	1hTC	6.5. Hợp đồng vận tải đường sắt quốc tế 6.6. Hợp đồng vận tải đa phương thức quốc tế	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	
Thảo luận	1h TC	Các quy định của Bộ luật Hàng hải về hợp đồng vận tải đường biển	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 7. Tuần 10:		**Bảo hiểm hàng hóa trong kinh doanh quốc tế**		
Lý thuyết	2h TC	7.1. Khái niệm và một số nguyên tắc của bảo hiểm 7.2. Bảo hiểm hàng hoá trong vận tải đường biển quốc tế 7.3. Các quy định về bảo hiểm hàng hoá bằng đường biển trong Bộ luật hàng hải Việt Nam	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 8. Tuần 11:		**Thương mại điện tử trong kinh doanh quốc tế**		
	2h TC	8.1. Khái niệm	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	

Lý thuyết		8.2. Pháp luật điều chỉnh các giao dịch thương mại điện tử 8.3. Những vấn đề pháp lý liên quan đến thương mại điện tử	6.2.1. - Học liệu số 8 Mục 6.2.2	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 9. Tuần 12: Thanh toán và tín dụng trong kinh doanh quốc tế				
Lý thuyết	2h TC	9.1. Các phương tiện và phương thức thanh toán trong kinh doanh quốc tế 9.2. Pháp luật áp dụng trong thanh toán quốc tế 9.3. Các loại thư tín dụng và quan hệ pháp lý giữa các bên tham gia quan hệ tín dụng chứng từ 9.4. Vấn đề xung đột pháp luật về hối phiếu và séc	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 9. Tuần 13: Thanh toán và tín dụng trong kinh doanh quốc tế				
Tự nghiên cứu	2h TC	9.5. Tín dụng quốc tế	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 1-4 Mục 6.2.1.	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 10. Tuần 14: Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế				
Lý thuyết	2h TC	10.1. Tranh chấp trong kinh doanh quốc tế và các phương thức giải quyết	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 7-9 Mục 6.2.1. - Học liệu số 9-17 Mục	

		10.2. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng thương lượng 10.3. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng hoà giải 10.4. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng trọng tài 10.5. Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế bằng toà án	6.2.2	
KTĐG		Kiểm tra đánh giá thường xuyên; ra bài tập tuần.		
Nội dung 10. Tuần 15:		**Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế**		
Thảo luận	2hTC	Thực tiễn giải quyết tranh chấp kinh doanh quốc tế bằng trọng tài, toà án.	- Học liệu Mục 6.1.1 - Học liệu số 7-9 Mục 6.2.1. - Học liệu số 9-17 Mục 6.2.2	

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên

1. Theo quy chế hiện hành của Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội và Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Thưởng điểm vào bài tập cá nhân hoặc bài thi cuối kì cho sinh viên hăng hái đóng góp xây dựng bài, nhiệt tình tham gia thảo luận (Số điểm thưởng không quá 2 điểm).

3. Cho phép làm lại bài tập không quá 1 lần (trong trường hợp dưới 5 điểm).

4. Nộp bài tập đúng hạn; bị trừ 1 điểm nếu nộp muộn.

5. Kết quả môn học được thông báo công khai cho sinh viên.

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

9.1. Kiểm tra - đánh giá thường xuyên:

- Kiểm diện

- Minh chứng tham gia Seminar, trắc nghiệm và bài tập nhỏ.

9.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ:

Hình thức	*Tỉ lệ*
Bài tập cá nhân/tuần	30%
Thi cuối kỳ	70%

9.2.1. Bài tập cá nhân/tuần:

- *Hình thức*: Bài luận (1-3 trang A4); bài trắc nghiệm có giải thích; câu hỏi so sánh, phân biệt. Cỡ chữ 14, font: Times New Roman hoặc Vn.Time; kích thức các lề trên, dưới, trái, phải là: 2 cm, 2 cm, 3 cm, 2,5 cm, dãn dòng 1,2 - 1,3.

- *Nội dung*: Phân tích, đánh giá, đề xuất ý kiến cá nhân về một nội dung học tập theo chương trình; trả lời câu hỏi đúng sai và giải thích cho khẳng định; nêu được những điểm giống nhau và khác nhau giữa 2 đối tượng nhận thức và phân tích.

cuu duong than cong. com

- *Tiêu chí đánh giá bài luận*:

+ Xác định được vấn đề cần nghiên cứu, phân tích	2 điểm
+ Thể hiện kỹ năng phân tích logic, tổng hợp, lập luận có căn cứ; có liên hệ thực tế	5 điểm
+ Ngôn ngữ trong sáng (chuẩn theo từ ngữ và ngữ pháp tiếng Việt); trích dẫn tài liệu tham khảo phong phú, hợp lệ.	2 điểm
+ Trình bày đẹp; hình ảnh, bảng biểu, đồ thị minh hoạ phù hợp.	1 điểm
Tổng:	10 điểm

cuu duong than cong. com

- *Tiêu chí đánh giá bài trắc nghiệm*:

+ Chọn phương án trả lời đúng	5 điểm

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt

+ Giải thích đúng và xác định căn cứ pháp lý đúng 5 điểm

Tổng: 10 điểm

9.2.2. Thi cuối kì

- *Hình thức thi*: thi viết hoặc vấn đáp.
- *Nội dung*: trong phạm vi các nội dung đã được liệt kê của Đề cương môn học.
- *Tiêu chí đánh giá đối với thi vấn đáp*:

+ Trả lời chính xác, rõ ràng, sâu sắc câu hỏi chính 7 điểm

+ Trả lời chính xác, rõ ràng, sâu sắc câu hỏi phụ 3 điểm

+ Sinh viên đạt điểm giỏi là sinh viên trả lời trả lời tốt câu hỏi trong đề thi và câu hỏi thêm là câu hỏi tình huống, đánh giá luật thực định....

cuu duong than cong. com

Tổng: 10 điểm

- *Tiêu chí đánh giá đối với thi viết*: theo đáp án chi tiết của Bộ môn Luật Quốc tế.

Duyệt	Chủ nhiệm Bộ môn Luật Quốc tế	Giảng viên
KHOA LUẬT		ths. Nguyễn Tiến Vinh
K/T CHỦ NHIỆM KHOA PHÓ CHỦ NHIỆM TS. Nguyễn Thị Quế Anh		

cuu duong than cong. com

CuuDuongThanCong.com https://fb.com/tailieudientucntt